

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 245/2020/HS-PT

Ngày: 17 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Duy Thuận
2. Ông Y Phi Kbuôr

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2020/TLPT-HS ngày 05/8/2020 đối với bị cáo Y H Siu bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST ngày 24/6/2020, của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Y H SIU**, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn A, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Gia Rai; con ông Y B Niê, sinh năm 1935 và bà H' K Siu, sinh năm 1950; vợ H' B Mjảo, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2020 - Có mặt tại phiên tòa.

**** Người phiên dịch tiếng Gia Rai cho bị cáo Y H Siu:*** Bà H'L Siu; Phó chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện E, Đắk Lắk.

**** Người bị hại:*** Anh Ngô Lê Nhật T, sinh năm 1984; trú tại: Số nhà 75 đường N, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984; trú tại: Hẻm 266 đường Y Z, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1980; trú tại: Thôn J, xã X, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Y S Nu Hra, sinh năm 1996.

4. Anh Y N Niê, sinh năm 1996.

5. Anh Y B Adrong, sinh năm 2003.

Cùng trú tại: Buôn A1, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

6. Anh Y W Har, sinh năm 1995.
 7. Anh K Ly Siu, sinh năm 2003
 8. Anh Y U Siu, sinh năm 2001.
- Cùng trú tại: Buôn A2, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.
Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 0 phút, ngày 07/02/2020, Y H Siu, Y S Nu Hra, Y W Har, Y N Niê, Y K Ly Siu, Y B Adrong, Y U Siu điều khiển 05 xe mô tô mang theo 01 cửa lóc và 03 con dao đi đến tiểu khu 239 thuộc địa phận xã C, huyện E hạ gỗ mang về bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày các đối tượng chở 02 đoạn gỗ Hương, 03 lóng gỗ Muồng hộp vuông đi về Buôn B2, thị trấn E. Khi đi đến khu vực đất 500 ha, cầu B, xã Q thì bị anh Ngô Lê Nhật T và anh Nguyễn Văn T1 là cán bộ Kiểm lâm Vườn quốc gia Y đi tuần tra phát hiện bắt giữ.

Trong lúc kiểm tra, Y H Siu đã nhặt 01 khúc cây tre dài 52 cm, đường kính 03 cm ném trúng vào trán phải của anh T gây thương tích, các đối tượng còn lại lấy 02 con dao, xe mô tô và cửa lóc bỏ chạy. Ngày 13/02/2020 anh T có đơn yêu cầu giám định và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 221/TgT-TTPY ngày 18/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận anh Ngô Lê Nhật T bị vết thương đang làm sẹo, nằm dọc vùng trán phải 03%, chấn động não điều trị ổn định 03%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 06%, vật tác động tày, cứng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y H Siu phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
- Về hình phạt: Căn cứ điểm a, k khoản 1 Điều 134; các điểm b, s, i khoản

1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Y H SIU** 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/7/2020, bị cáo Y H Siu có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y H Siu đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung Bản cáo trạng, Bản án hình sự sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định: Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y H Siu 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng

án treo của bị cáo, thấy rằng mức hình phạt 06 tháng tù mà Bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi xét xử bị cáo cung cấp thêm tình tiết gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tuy nhiên mức hình phạt trên là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên Bản án sơ thẩm 29/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở pháp lý xác định: Khoảng 16 giờ ngày 17/02/2020, tại khu vực đất 500 ha, cầu B, xã Q, huyện E khi anh Ngô Lê Nhất T và anh Nguyễn Văn T1 là cán bộ kiểm lâm vườn quốc gia Q đi tuần tra phát hiện bắt giữ các đối tượng khai thác gỗ trái phép thì bị Y H Siu nhặt 01 khúc cây tre ném trúng vào trán anh T gây thương tích 06% sức khỏe. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo Y H Siu về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 06 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là thỏa đáng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng mức hình phạt trên là phù hợp nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y H Siu – Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về mức hình phạt.

Áp dụng các điểm a, k khoản 1 Điều 134; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Y H SIU 06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y H Siu phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền